

Số: /KH-THTL

Tiên Lãng, ngày tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH
Chiến lược phát triển trường Tiểu học Tiên Lãng
Giai đoạn 2025 -2030 tầm nhìn đến năm 2035

Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Ban chấp hành Trung ương về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết số 29/NQ-TW ngày 04/11/2013 của BCH TW khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Nghị quyết của Ban chấp hành Đảng bộ xã Tiên Lãng lần thứ nhất, nhiệm kỳ 2025-2030;

Căn cứ vào kết quả đạt được của 5 năm học từ năm học 2020-2021 đến năm học 2024-2025 theo Kế hoạch phát triển nhà trường giai đoạn 2020-2025 và tình hình thực tế của nhà trường và địa phương, trường Tiểu học Tiên Lãng xây dựng Kế hoạch Phát triển trường Giai đoạn 2025-2030 tầm nhìn 2035 với những nội dung cụ cơ bản sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm tình hình địa phương

Xã Tiên Lãng là trung tâm hành chính – chính trị – kinh tế – văn hóa là đầu mối giao thông quan trọng nối các xã Quyết Thắng, Tân Minh, Tiên Minh, Chấn Hưng, Hùng Thắng; có tỉnh lộ 354 chạy qua tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển thương mại, dịch vụ, giao lưu kinh tế – văn hóa. Dân số khoảng **10.000 – 12.000 người**. Cơ cấu kinh tế chủ yếu là **thương mại – dịch vụ – tiểu thủ công nghiệp**, chiếm tỷ trọng lớn. Trình độ dân trí, mức sống của người dân cao hơn so với mặt bằng chung các xã thuộc huyện Tiên Lãng cũ.

Điều kiện xã hội: Được sự quan tâm của thành ủy, Đảng ủy xã Tiên Lãng đã lãnh đạo chính quyền, Đoàn thể và nhân dân hoàn thành cơ bản các mục tiêu về kinh tế, chính trị,, Văn hóa xã hội, Quốc phòng an ninh được giữ vững, tạo sự bình yên cho nhân dân xây dựng và phát triển cuộc sống.

Văn hoá giáo dục: Được Đảng ủy, Chính quyền địa phương và nhân dân xã Tiên Lãng luôn quan tâm đến sự nghiệp giáo dục, coi đầu tư cho giáo dục là động lực phát triển kinh tế, chính trị xã hội, là con đường công nghiệp hóa, hiện đại hóa

nông nghiệp nông thôn. Đây là điều kiện thuận lợi tạo bước phát triển vững chắc cho nhà trường trong giai đoạn hiện nay. Xã Tiên Lãng có hệ thống giáo dục với 06 trường Mầm non, 05 trường Tiểu học và 04 trường THCS. Xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ: Phổ cập giáo dục Mầm non cho 100% trẻ em 5 tuổi, PCGD Tiểu học, THCS đạt mức độ 3, Phổ cập xóa mù chữ đạt mức độ 2.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường

Trường Tiểu học Tiên Lãng được chia tách từ trường Phổ thông cơ sở Thị trấn Tiên Lãng từ ngày 01 tháng 9 năm 1987 thành trường Phổ thông cơ sở cấp 1. Đến ngày 10 tháng 8 năm 2001 do số lớp đông nên được chia tách thành 2 trường Tiểu học và từ năm 2001, trường mang tên là trường Tiểu học Thị trấn Tiên Lãng. Ngày 01/7/2025 mang tên trường Tiểu học Tiên Lãng theo quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của UBND xã Tiên Lãng.

Trường Tiểu học Tiên Lãng nằm trên địa bàn xã Tiên Lãng, gồm 2 điểm trường, điểm trường Trung tâm nằm trên địa thôn Trung Lãng Đông, xã Tiên Lãng và điểm trường 2 thuộc địa bàn thôn Đông Cầu, xã Tiên Lãng. Trường đóng trên địa bàn trung tâm hành chính, kinh tế, chính trị của xã Tiên Lãng với dân cư tập trung đông, kinh tế nhân dân tương đối ổn định, thu nhập chủ yếu bằng nguồn kinh doanh dịch vụ, một bộ phận nhỏ làm công nhân, viên chức nhà nước. Cơ sở hạ tầng được đầu tư phát triển hiện đại, giao thông đi lại thuận tiện.

Trường có đội ngũ cán bộ giáo viên và học sinh khá đông, thầy cô tâm huyết hết lòng vì sự nghiệp giáo dục và không ngừng tự học tập bồi dưỡng để nâng cao trình độ năng lực sư phạm, đáp ứng được với yêu cầu Chuẩn nghề nghiệp giáo viên Tiểu học, đội ngũ góp phần làm nên bề dày thành tích về chất lượng giáo dục. Nhà trường được công nhận trường học đạt chuẩn Quốc gia mức I năm 2005; đạt kiểm định chất lượng cấp độ 3 vào năm 2012; năm học 2007-2008 đạt Huân chương Lao động hạng Ba; năm học 2009-2010 và 2012-2013 vinh dự đón nhận Cờ thi đua của khối Tiểu học ngoại thành, 3 năm liên tục: năm học 2022-2023, 2023-2024 và năm học 2024-2025 nhận Cờ thi đua của UBND thành phố. Nhiều năm liên tục đạt Tập thể Lao động xuất sắc.

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo, Đảng ủy, HĐND, UBND xã Tiên Lãng và sự giúp đỡ nhiệt tình của các ban ngành đoàn thể địa phương cùng với sự phối kết hợp chặt chẽ, đồng thuận của Hội cha mẹ học sinh.

II. PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG TÁC ĐỘNG

1. Môi trường bên trong

1.1. Điểm mạnh

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Đảng, chính quyền địa phương, của ngành và sự ủng hộ của các bậc phụ huynh cũng như nhân

dân trong xã. Sự quan tâm của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân, ủy ban mặt trận tổ quốc xã cùng các ban ngành đoàn thể và sự quan tâm, trách nhiệm của Ban đại diện cha mẹ học sinh là điều kiện, động lực to lớn để cán bộ, giáo viên nhà trường không ngừng nâng cao chất lượng dạy và học, đạt nhiều thành tích cao trong công cuộc trồng người. Sự kết hợp đồng bộ giữa 3 môi trường giáo dục “Nhà trường - Gia đình - Xã hội” đã giúp nhà trường có điều kiện về cả vật chất và tinh thần trong việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

Công tác tổ chức quản lý của BGH: Có tầm nhìn khoa học, sáng tạo. Kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn, có tính khả thi, sát thực tế. Công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới; được sự tin tưởng cao của cán bộ, giáo viên, công nhân viên nhà trường; dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên: nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường và mong muốn nhà trường phát triển, chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đa số đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Đội ngũ cán bộ, giáo viên nhân viên có kinh nghiệm công tác lâu năm, nhiều thành tích trong thi đua dạy tốt, học tốt là một thuận lợi vô cùng to lớn trong việc nâng cao chất lượng học tập, giảng dạy của nhà trường. Trong 5 năm gần đây, huy động 100% học sinh 6 tuổi vào lớp 1; tỷ lệ học sinh 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%.

Công tác phổ cập giáo dục xóa mù chữ đạt mức độ 2, Phổ cập giáo dục tiểu học đạt mức độ 3.

Chất lượng giáo dục của nhà trường ngày được nâng lên, phát triển vững chắc. Các tổ chức Đảng, Liên Đội trong nhà trường hoạt động theo đúng chức năng nhiệm vụ, đạt hiệu quả. Chi bộ liên tục được đánh giá Hoàn thành tốt; Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; Liên đội vững mạnh cấp Thành phố. Nhà trường được công nhận chuẩn Quốc gia giai đoạn 1 vào năm 2001 và Kiểm định chất lượng mức độ 3.

Phần lớn học sinh là con em trên địa bàn nên việc phối kết hợp giữa nhà trường và gia đình về mọi mặt đều thuận lợi, thời gian, nề nếp hoạt động của nhà trường được đảm bảo thực hiện nghiêm túc. Số lượng học sinh hoàn thành xuất sắc trong học tập và rèn luyện qua các năm gia tăng đã khẳng định được chất lượng giáo dục, đào tạo của nhà trường.

1.2. Điểm yếu

Chất lượng giáo dục học sinh chưa đồng đều giữa các lớp, một số lớp chất lượng chưa đáp ứng yêu cầu.

Một bộ phận nhỏ giáo viên chưa thực sự đáp ứng được yêu cầu giảng dạy hoặc quản lí, giáo dục học sinh. Vẫn có giáo viên trình độ chuyên môn hạn chế, chậm đổi mới phương pháp, chưa thực sự được học sinh và đồng nghiệp tín nhiệm.

Đội ngũ: Tỷ lệ giáo viên độ tuổi cao khá nhiều. Với sự phối hợp tốt giữa nhà trường và gia đình, phần lớn các gia đình, các bậc phụ huynh đều quan tâm đến quá trình học tập của con em mình. Tuy nhiên, cùng với xu hướng công nghiệp hóa đang diễn ra mạnh mẽ trên địa bàn thành phố, số lượng các bậc phụ huynh làm việc tại các khu công nghiệp ngày càng gia tăng. Hệ lụy của xu hướng này là nhiều cha mẹ học sinh phó thác hoàn toàn việc học của con em cho nhà trường, dẫn đến chất lượng học tập của các em chưa đạt được hiệu quả như mong muốn.

Cơ sở vật chất Trường còn thiếu các phòng chức năng gồm: Phòng đa chức năng, Phòng giáo dục thể chất hoặc nhà đa năng, phòng tiếp dân, phòng công đoàn, phòng bếp ăn bán trú 1 chiều cho học sinh, phòng ăn bán trú, phòng học ngoại ngữ.

Kinh phí ngân sách nhà nước cấp mua sắm thiết bị cho hoạt động chuyên môn còn hạn hẹp.

2. Môi trường bên ngoài

2.1. Cơ hội

Đảng, nhà nước có các chính sách ưu tiên phát triển giáo dục. Chính quyền địa phương quan tâm đến sự nghiệp giáo dục. Nhận thức của nhân dân về giáo dục có sự chuyển biến rõ nét với tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc và đặc biệt là tinh thần hiếu học, đây là một yếu tố hết sức quan trọng góp phần thúc đẩy sự nghiệp giáo dục của địa phương và của nhà trường. CMHS và học sinh tín nhiệm, hỗ trợ và tạo mọi điều kiện để tổ chức hoạt động giáo dục học sinh.

Đây là giai đoạn thực hiện chương trình GDPT 2018, đội ngũ CBQL và giáo viên được tham gia lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản trị nhà trường và năng lực giáo dục.

Là giai đoạn thực hiện chuyển đổi số, CBGVNV và HS được tiếp cận, làm việc nhiều trong môi trường số hóa, nâng cao chất lượng trong công tác quản trị giáo dục và phương pháp giảng dạy hiện đại của mỗi giáo viên.

2.2. Thách thức

Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kì hội nhập.

Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, công nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

Ứng dụng CNTT trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, nhân viên ngày càng cao.

2.3. Xác định các vấn đề ưu tiên

Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên tích cực thực hiện tốt chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh.

Ứng dụng CNTT trong dạy- học và công tác quản lý, bồi dưỡng nâng cao trình độ giáo viên để đáp ứng được chương trình thay đổi căn bản giáo dục mà đại hội Đảng các cấp lần thứ I nhiệm kỳ 2025-2030 đã xác định.

Áp dụng các chuẩn vào việc đánh giá hoạt động của nhà trường về công tác quản lý, giảng dạy.

Xây dựng tập thể nội bộ đoàn kết, nhân văn, chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, đơn vị văn hóa; trường đạt danh hiệu tập thể Lao động Xuất sắc, đạt chuẩn “Trường học hạnh phúc, an toàn”.

Xây dựng cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu của trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia. Tổ chức tự đánh giá chất lượng giảng dạy trong nhà trường.

III. TẦM NHÌN, SỨ MỆNH VÀ CÁC GIÁ TRỊ CỐT LÕI

1. Sứ mệnh

Giáo dục học sinh toàn diện về phẩm chất và năng lực, chú trọng tri thức, đạo đức, thẩm mỹ, kỹ năng sống và thể chất.

Xây dựng môi trường học tập thân thiện – an toàn – sáng tạo, mỗi ngày đến trường là một ngày vui.

Đảm bảo cho học sinh có nền tảng kiến thức vững chắc, khả năng tự học, hợp tác, yêu lao động, biết giữ gìn và phát huy truyền thống văn hóa quê hương.

Đồng hành cùng phụ huynh và cộng đồng, góp phần đào tạo thế hệ công dân nhỏ tuổi tự tin, trách nhiệm, hội nhập.

2. Tầm nhìn

Phấn đấu trở thành trường tiểu học tiêu biểu, chất lượng cao của thành phố Hải Phòng, đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 và tiến tới chuẩn quốc tế ở một số lĩnh vực.

Là môi trường giáo dục hạnh phúc, khơi dậy tiềm năng, nuôi dưỡng đam mê học tập, sáng tạo của mỗi học sinh.

Có đội ngũ giáo viên chuyên nghiệp – tâm huyết – sáng tạo, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và xu hướng hội nhập quốc tế.

Đào tạo thế hệ học sinh năng động, tự tin, nhân ái, làm chủ công nghệ số, sẵn sàng hội nhập và đóng góp cho sự phát triển quê hương, đất nước.

Tạo dựng được môi trường học tập về nề nếp, kỷ cương có chất lượng giáo dục cao, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tài năng và tư duy sáng tạo.

3. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường

- Tinh thần đoàn kết
- Lòng nhân ái
- Tinh thần trách nhiệm
- Lòng tự trọng
- Tính trung thực
- Sự hợp tác, tính thân thiện
- Tính sáng tạo
- Khát vọng vươn lên

IV. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG

1. Mục tiêu

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

2. Chỉ tiêu

2.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên.

- Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được đánh giá khá, giỏi trên 90%;
- Giáo viên sử dụng thành thạo máy tính, UDCNTT trong dạy học đạt 100%;
- Phân đầu 100% tổ chuyên môn có giáo viên có trình độ ngoại ngữ, tin học, có giáo viên dạy giỏi các cấp.

2.2 Học sinh

- Quy mô:

Năm học	Số lớp	Số HS	Số HS/lớp	TB số m2/HS	Ghi chú
2025 -2026	30	1031	34	6.6	
2026 -2027	30	1027	34	6.62	
2027-2028	30	1044	34	6.51	
2028 -2029	30	1016	33	6.69	
2029 -2030	30	1026	34	6.63	

- Duy trì 100% HS được học ngoại ngữ, 100% HS khối 3, 4,5 được học Tin học.
- Xếp loại các môn học, các hoạt động giáo dục đạt 99% trở lên.
- Xếp loại phát triển năng lực: 99% trở lên.

- Xếp loại phát triển phẩm chất đạt: 100%.
- Có HS tham gia, đạt giải các hội thi, giao lưu HSG cấp xã, cấp Thành phố, cấp quốc gia (nếu tổ chức).

2.3 Cơ sở vật chất

- Phòng học, phòng làm việc, phòng phục vụ được sửa chữa nâng cấp, trang bị các thiết bị phục vụ dạy học và làm việc đạt chuẩn. –

Xây mới khu nhà 2 tầng 8 phòng học.

- Nâng cấp, bổ sung các trang thiết bị hiện đại phục vụ tốt các hoạt động giảng dạy, giáo dục HS.

- Các phòng chức năng được trang bị, nâng cấp theo hướng hiện đại. - Xây dựng môi trường sư phạm “ xanh – sạch – đẹp”

3. Phương châm hành động

“ Chất lượng giáo dục là danh dự của nhà trường”

V. CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

1. Chính sách và tổ chức

- Quy chế hoạt động Hội đồng trường, Quy chế dân chủ, Quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường, Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy tắc ứng xử văn hóa trong trường học, Dự toán thu - chi ngân sách hàng năm thực hiện đúng các bước sau: ban hành dự thảo, tổ chức lấy ý kiến trong tập thể sư phạm nhà trường, tổ chức Hội nghị chính thức, sau đó ban hành văn bản chính thức trên bản tin và Website.

Xây dựng các Quy chế, Quy tắc, cơ chế ... dựa theo các văn bản pháp luật, văn bản của Ngành giáo dục và hướng dẫn cụ thể của Sở GD-ĐT.

1.1. Cấp ủy Chi bộ

Cấp ủy chi bộ quan tâm chỉ đạo hoạt động chuyên môn gắn liền với mục tiêu giáo dục của nhà trường, trên nền tảng chiến lược xây dựng và phát triển giai đoạn 2025 - 2030; định hướng giáo viên, nhân viên có ý thức rèn luyện phẩm chất đạo đức nhà giáo bằng việc tự giác học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh hướng tới mục tiêu chung, hoàn thành nhiệm vụ mỗi cá nhân trong từng năm học.

1.2. Đoàn thanh niên, Đội TNTP Hồ Chí Minh

Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chiến lược của Ban chấp hành Chi đoàn giáo viên trên cơ sở Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

Thực hiện chỉ đạo của Cấp ủy chi bộ, phối hợp các tổ chức đoàn thể khác trong nhà trường làm tốt phong trào đoàn và công tác thanh niên, tích cực tham gia xây dựng Đoàn, Đảng, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn giảng dạy.

Tổ chức các hoạt động, tạo môi trường giáo dục rèn luyện đoàn viên, nhằm góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học của nhà trường.

Thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng, chăm lo đời sống tinh thần cho đoàn viên thanh niên, chăm lo đến học sinh có hoàn cảnh khó khăn; tổ chức tham quan ngoại khóa, tổ chức các hoạt động chủ điểm giáo dục lòng yêu nước cho đoàn viên thanh niên.

2. Thực hiện kế hoạch giảng dạy, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh.

Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá.

Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh.

Dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh và tổ chức hoạt động theo nhóm. Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với nội dung bài học một cách hiệu quả.

Đổi mới các hoạt động giáo dục, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản.

Chú trọng quá trình dạy học và phát huy tính tự học, tự giáo dục của học sinh. Giúp học sinh luôn khát khao học ở mọi lúc mọi nơi, sẵn sàng với tâm thế học tập suốt đời.

Không những cung cấp kiến thức cho học sinh mà còn giúp học sinh có khả năng tự tìm tòi các kiến thức mới, có chọn lọc, có hệ thống và xử lý các kiến thức mới.

Chú trọng đánh giá quá trình học, tăng cường đánh giá thông qua sản phẩm; kết hợp hình thức tự luận và trắc nghiệm khách quan, kiểm tra lý thuyết và thực hành, nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn và thực tiễn.

3. Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý nhà trường, nâng cao chất lượng và phát triển đội ngũ

Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi; ham học hỏi, không ngừng phấn đấu học tập và rèn luyện; yêu nghề, yêu người; có trình độ tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, hợp tác, biết chia sẻ, có trách nhiệm, gắn bó với sự phát triển nhà trường.

Cử cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên học tập nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ để đáp ứng yêu cầu đặt ra.

Khuyến khích động viên giáo viên sau đại học. Phấn đấu đến 2027 có thêm 2 giáo viên học thạc sĩ.

Tổ chức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên tham quan học tập, giao lưu học hỏi kinh nghiệm thông qua các buổi hội thảo chuyên môn của giáo viên trong trường, của các trường tiên tiến và nghiên cứu các giải pháp để áp dụng vào thực tiễn nhà trường có hiệu quả.

4. Xây dựng cơ sở vật chất, tăng cường trang thiết bị dạy học theo hướng đa dạng hóa và hiện đại hóa

Xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá. Bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài.

Thư viện nhà trường trang bị nhiều loại sách báo, tài liệu để học sinh tham khảo, hàng năm có bổ sung thêm tài liệu luyện thi tốt nghiệp, đại học, cao đẳng. Phòng đọc của thư viện có sức chứa 80 học sinh, rộng rãi, thoáng mát, có trang bị máy vi tính kết nối internet.

Nhà thi đấu, sân bãi tập TDTT, đủ diện tích, đạt chuẩn, đa dạng các môn cho các em học sinh chọn lựa để tập luyện và thi đấu.

Phòng y tế có đầy đủ thiết bị dụng cụ y tế, thuốc, có cán bộ y tế trực cả ngày để theo dõi sức khoẻ học sinh, sơ cấp cứu thông thường. Ngoài ra còn đảm bảo yêu cầu vệ sinh trong các hoạt động của nhà trường cũng như trong an toàn vệ sinh thực phẩm.

Phòng truyền thống là nơi giáo dục truyền thống cho học sinh của trường và lưu giữ những hình ảnh thế hệ các giáo viên của nhà trường. Phòng truyền thống được trang bị hiện đại, đầy đủ tiện nghi là nơi tiếp khách, hội nghị với quy mô nhỏ.

Hội trường được trang bị đầy đủ các thiết bị, rộng rãi sức chứa 300 người là nơi diễn ra các cuộc hội họp có quy mô lớn.

Ngoài ra các phòng làm việc của ban giám hiệu cũng như các đoàn thể cũng được trang bị đầy các thiết bị văn phòng đủ đáp ứng nhu cầu, mục đích sử dụng cho công việc.

Trang bị hệ thống mạng Lan có dây trong từng lớp học để phục vụ công tác giảng dạy trực tuyến.

5. Nâng cao chất lượng quản lý toàn diện nhà trường bằng công nghệ thông tin

Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, dạy học, hệ thống internet, duy trì và phát triển trang website, kho học liệu điện tử, thư viện điện tử, của trường... Góp phần nâng cao chất lượng quản lý, dạy và học. Động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên tự học hoặc theo học các lớp bồi dưỡng để sử dụng được máy tính phục vụ cho công việc có ứng dụng các phần mềm.

Thiết lập mạng nội bộ giữa các phòng ban, quản lý cơ sở dữ liệu để việc thông tin liên lạc được nhanh chóng. Nâng cao ứng dụng website, facebook, zalo của trường để thông tin liên lạc, trao đổi tin tức giữa cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh.

Các tổ chuyên môn tập trung xây dựng hệ thống giáo án điện tử chung cho cả tổ. Xác định giảng dạy bằng giáo án điện tử phải thật thiết thực, có ích, tránh trở thành tiết trình chiếu, phô diễn, khoe kiến thức. Khuyến khích, động viên giáo viên sử dụng các phần mềm, công cụ hiện đại hỗ trợ giảng dạy và học tập.

Trang bị nhiều máy vi tính có kết nối internet để giáo viên và học sinh có điều kiện tìm kiếm tài liệu nghiên cứu học tập cho riêng mình.

6. Thực hiện hiệu quả chính sách giáo dục, huy động nguồn lực tài chính, xã hội hóa giáo dục.

6.1. Nguồn nhân lực

Huy động tất cả nguồn nhân lực phục vụ cho hoạt động giáo dục của nhà trường.

Quan tâm đến nguyện vọng của cán bộ, giáo viên, nhân viên, chia sẻ giúp đỡ nhau cùng vượt qua khó khăn, từ đó tạo được sự đồng lòng chung tay góp sức phát huy năng lực, sự sáng tạo của cá nhân và tập thể hoàn thành tốt công tác, nhiệm vụ được giao. Có kế hoạch bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn cho cán bộ, giáo viên, nhân viên đáp ứng yêu cầu công việc.

6.2. Nguồn lực tài chính

Ngân sách cấp hàng năm.

Hoạt động dịch vụ của nhà trường, hoạt động dạy buổi 2, dạy tiếng Anh với giáo viên người nước ngoài, bán trú, tài trợ,...

6.3. Xã hội hóa giáo dục

Vận động các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đóng góp công sức, kinh phí, trang thiết bị cho trường.

Xây dựng quỹ khuyến học, khuyến tài hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn

7. Tăng cường mối quan hệ giữa nhà trường – gia đình – xã hội.

Phát huy vai trò của Ban đại diện cha mẹ học sinh trong việc giáo dục, quản lý học sinh.

Phối hợp giữa nhà trường, gia đình, các tổ chức đoàn thể và xã hội trong công tác xã hội hóa giáo dục để tạo nguồn kinh phí cho nhà trường, giúp nhà trường thực hiện tốt mục tiêu giáo dục.

8. Điều kiện triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018

Sửa chữa, mua sắm các trang thiết bị, thực hiện xã hội hóa giáo dục và vận động các mạnh thường quân để đảm bảo đầy đủ cơ sở vật chất đáp ứng đáp ứng cho việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Nâng cao năng lực chương trình giáo dục phổ thông 2018 cho cán bộ quản lý, giáo viên.

VI. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

1. Giai đoạn 2025 – 2027: củng cố và phát triển

Giữ vững danh hiệu Trường Xuất sắc.

Hoàn thiện cơ sở vật chất, thư viện, phòng học bộ môn.

Phát triển các CLB: Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh, Tin học, Nghệ thuật...

Tăng cường chuyển đổi số trong quản lý và giảng dạy.

2. Giai đoạn 2028 – 2030: Chuẩn hóa và khẳng định vị thế

Đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

Hoàn thiện hệ thống phòng học hiện đại, ứng dụng CNTT toàn diện.

Nâng cao chất lượng học sinh đại trà, học sinh năng khiếu.

Khẳng định vị thế trường dẫn đầu các trường trong xã và tốp đầu thành phố.

3. Giai đoạn 2031 – 2033: Hội nhập và đổi mới sáng tạo

Tiếp tục triển khai mô hình Trường học hạnh phúc.

Thí điểm giảng dạy song ngữ, kết nối trực tuyến với trường học trong thành phố.

Tổ chức các chương trình giao lưu cho học sinh.

Trở thành mô hình trường tiểu học tiên phong đổi mới sáng tạo của thành phố.

4. Giai đoạn 2034 – 2035: Tầm nhìn & phát triển bền vững

Phát triển bền vững; xây dựng văn hóa học đường thân thiện, sáng tạo, hiện đại.

Trở thành trường tiểu học chất lượng cao tiêu biểu của Hải Phòng, là mô hình mẫu để nhân rộng.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phổ biến kế hoạch

Kế hoạch chiến lược được phổ biến đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh; báo cáo các tổ chức cá nhân có liên quan, quan tâm đến sự nghiệp phát triển nhà trường.

2. Đối với lãnh đạo trường

2.1. Hiệu trưởng

Tổ chức triển khai các nội dung của Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2025 – 2030, tầm nhìn đến năm 2035 đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, cha mẹ học sinh, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

Xây dựng lộ trình thực hiện cho từng năm học và cụ thể hóa các nội dung cần đạt vào Kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược; tổ chức đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch trong từng năm học, đề xuất những biện pháp để thực hiện hiệu quả mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch.

Chỉ đạo các bộ phận, các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch thực hiện trên từng mảng công tác mà bộ phận đó phụ trách.

Dựa vào hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ của Bộ GD-ĐT và Sở GD-ĐT, Hiệu trưởng lập kế hoạch giáo dục từng năm học, tổ chức thảo luận trong Hội nghị viên chức đầu năm học.

Định kỳ rà soát để điều chỉnh, bổ sung kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị và những thay đổi của cấp trên.

2.2. Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai thực hiện từng phần việc cụ thể được giao phụ trách, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện, đề xuất những biện pháp để thực hiện tốt kế hoạch.

Theo dõi chỉ đạo kiểm tra, đánh giá các mặt hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ; phụ trách chỉ đạo nâng cao năng lực chuyên môn và nghiệp vụ của giáo viên; chỉ đạo xây dựng tính chuyên nghiệp trong hoạt động của tổ chuyên môn; xây dựng kế hoạch phụ đạo học sinh yếu. Chỉ đạo xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh năng khiếu, theo dõi đôn đốc thực hiện; tổ chức các hội thảo chuyên đề chuyên môn.

2.3. Phó Hiệu trưởng phụ trách cơ sở vật chất, quản lý nền nếp học sinh

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai thực hiện từng phần việc cụ thể được giao phụ trách, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện, đề xuất những biện pháp để thực hiện tốt kế hoạch.

Chỉ đạo hoạt động xây dựng nhân cách học sinh, hoạt động ngoài giờ lên lớp, hướng nghiệp, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh; xây dựng kế hoạch rèn luyện đạo đức cho học sinh; chỉ đạo hoạt động phối hợp giữa giáo viên chủ nhiệm với cha mẹ học sinh.

Chỉ đạo kiểm tra, sửa chữa bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học; chỉ đạo thực hiện đổi mới các quy trình hoạt động hành chính; chỉ đạo xây dựng tính chuyên nghiệp trong hoạt động của nhân viên.

3. Đối với các tổ chức Đoàn thanh niên, Đội TNTP Hồ Chí Minh

Trên cơ sở kế hoạch chiến lược của trường, xây dựng chương trình hoạt động phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ, tổ chức thực hiện thành công kế hoạch chiến lược đề ra.

Tăng cường công tác truyền thông, giáo dục cho lực lượng đoàn viên làm nòng cốt trong quá trình học tập và rèn luyện để nâng cao chất lượng, cùng xây dựng môi trường học tập văn minh, thân thiện.

4. Đối với Ban đại diện cha mẹ học sinh

Phối hợp cùng nhà trường trong công tác truyền thông, tuyên truyền đến CMHS biết về kế hoạch phát triển nhà trường để cùng đồng thuận và tham gia, hỗ trợ nhà trường trong việc nâng cao chất lượng giáo dục học sinh, xây dựng nhà trường theo mục tiêu kế hoạch đề ra.

5. Đối với giáo viên, nhân viên

5.1. Đối với giáo viên, nhân viên giữ chức vụ tổ trưởng

Mỗi tổ chuyên môn, tổ trưởng căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học chịu trách nhiệm về kế hoạch và chỉ tiêu của tổ trước nhà trường. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch. Đây là cơ sở cho việc xét thi đua, công nhận thành tích của tổ, cá nhân đối với sự nghiệp giáo dục của trường.

5.2. Đối với giáo viên bộ môn, giáo viên chủ nhiệm

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch tổ chuyên môn để xây dựng kế hoạch cá nhân theo từng năm học, thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công, công tác dạy học và giáo dục học sinh, cùng thực hiện thành công kế hoạch đề ra. Tham gia rút kinh nghiệm, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

Giáo viên chủ nhiệm, xây dựng phong trào thi đua tại lớp, tổ chức các hoạt động rèn luyện kỹ năng cho học sinh; quan tâm chú ý đến những học sinh có hoàn cảnh khó khăn, động viên thăm hỏi, đề xuất nhà trường cấp học bổng cho những học sinh nghèo, vượt khó trong học tập và rèn luyện.

VIII. KẾT LUẬN

Kế hoạch chiến lược nhằm định hướng cho việc nâng cao chất lượng và sự phát triển bền vững của nhà trường trong tương lai; giúp cho nhà trường có được những giải pháp và huy động nguồn lực thực hiện các mục tiêu đề ra.

Kế hoạch chiến lược thể hiện nguyện vọng, ý chí của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường tiếp tục xây dựng và phát huy truyền thống **“Vượt khó, dạy tốt, học giỏi”**.

Kế hoạch chiến lược là cơ sở cho việc đánh giá sự phát triển ổn định và bền vững của nhà trường. Thực hiện chiến lược phát triển là công việc của đơn vị, từ cán bộ quản lý, đến giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh đều có vai trò đóng góp vào sự thành công chung. Với tinh thần đoàn kết, quyết tâm vượt khó,

tập thể sư phạm trường Tiểu học Tiên Lãng quyết tâm thực hiện thành công kế hoạch đã đề ra./.

Nơi nhận:

- UBND xã (để b/c);
- Phòng VHXXH (để b/c);
- CB, GV, NV (để t/h);
- Lưu :VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Ngọc Bôn